

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 05 (TỪ 06/10/2024 – 11/10/2024)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 05	1	2	3	4	5	6	7	8
		CNKXNK1	CNKXNK2	CNKXNK3	CNKXNK4	CNDD1(A)	CNDD1(B)	CNDD2(A)	CNDD2(B)
	06/10-11/10	60	38	38	30	230	230	130	130
Thứ 2	08g00 - 08g50	TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCĐ 4	TLYH-YD		ĐDCS1	DUOCLY
	09g00 - 09g50	TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCĐ 4	TLYH-YD		ĐDCS1	DUOCLY
	10g00 - 10g50	TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCĐ 4	TLYH-YD		ĐDCS1	DUOCLY
	11g00 - 11g50	TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCĐ 4	TLYH-YD		ĐDCS1	DUOCLY
	13g00 - 13g50	P. 8 KHU B		BỘ MÔN		P. 1 KHU B		P. 507 KHU A2	P. 508 KHU A2
	14g00 - 14g50	KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS		HOAHOC	GIAIPHAU	DUOCLY	ĐDCS1
	15g00 - 15g50	KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS		HOAHOC	GIAIPHAU	DUOCLY	ĐDCS1
	16g00 - 16g50	KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS		HOAHOC	GIAIPHAU	DUOCLY	ĐDCS1
		P. 8 KHU B	BỘ MÔN	P. 16 KHU B		P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	P. 507 KHU A2	P. 508 KHU A2
Thứ 3	08g00 - 08g50	GIAI PHAU	NGOAI NGU 2	TKYH	THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	TINHOC	CNXHKH	TT ĐDCS1-1B
	09g00 - 09g50	GIAI PHAU	NGOAI NGU 2	TKYH	THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	TINHOC	CNXHKH	TT ĐDCS1-1B
	10g00 - 10g50	GIAI PHAU	NGOAI NGU 2	TKYH	THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	TINHOC	CNXHKH	TT ĐDCS1-1B
	11g00 - 11g50	GIAI PHAU	NGOAI NGU 2	TKYH	THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	TINHOC	CNXHKH	TT ĐDCS1-1B
	13g00 - 13g50	P. 8 KHU B	P. 7 KHU B	P. 6 KHU B		P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	P. 1.16 TTXN-TN	BỘ MÔN
	14g00 - 14g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	GIAIPHAU	HOAHOC	SLB-MD	ĐCS1-2B/TT ĐGSKTE
	15g00 - 15g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	GIAIPHAU	HOAHOC	SLB-MD	ĐCS1-2B/TT ĐGSKTE
	16g00 - 16g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	GIAIPHAU	HOAHOC	SLB-MD	ĐCS1-2B/TT ĐGSKTE
		P. 8 KHU B	P. 7 KHU B	P. 6 KHU B	P. 11 KHU B	P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	P. 1.16 TTXN-TN	BM/P. 508 KHU A2
Thứ 4	08g00 - 08g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCĐ 4	HOAHOC	TLYH-YD	ĐDCS1	
	09g00 - 09g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCĐ 4	HOAHOC	TLYH-YD	ĐDCS1	
	10g00 - 10g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCĐ 4	HOAHOC	TLYH-YD		ĐDCS1
	11g00 - 11g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCĐ 4	HOAHOC	TLYH-YD		ĐDCS1
	13g00 - 13g50	P. 1.02 TTXN-TN	BỘ MÔN	BỘ MÔN		P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	P. 507 KHU A2	P. 1.16 TTXN-TN
	14g00 - 14g50	SHDT	KNGT	KXNK LS 3	KHIEM THI 2	TINHOC	SKMT	SKMT	CNXHKH
	15g00 - 15g50	SHDT	KNGT	KXNK LS 3	KHIEM THI 2	TINHOC	SKMT	SKMT	CNXHKH
	16g00 - 16g50	SHDT	KNGT	KXNK LS 3	KHIEM THI 2	TINHOC	SKMT	CNXHKH	
		P. 1.02 TTXN-TN	P. 6 KHU B	BỘ MÔN	P. 11 KHU B	P. 1 KHU B		P. 507 KHU A2	P. 1.16 TTXN-TN
Thứ 5	08g00 - 08g50		TLYH - YĐ	TT KTX CB	THLS & THCĐ 4			DUOCLY	DD-TC
	09g00 - 09g50		TLYH - YĐ	TT KTX CB	THLS & THCĐ 4			DUOCLY	DD-TC
	10g00 - 10g50		TLYH - YĐ	TT KTX CB	THLS & THCĐ 4			DUOCLY	DD-TC
	11g00 - 11g50		TLYH - YĐ	TT KTX CB	THLS & THCĐ 4			DUOCLY	DD-TC
	13g00 - 13g50		P. 16 KHU B	BỘ MÔN				P. 507 KHU A2	P. 508 KHU A2
	14g00 - 14g50	HOA SINH	BH NOI KHOA			GIAIPHAU	TLYH-YD	DD-TC	DUOCLY
	15g00 - 15g50	HOA SINH	BH NOI KHOA			GIAIPHAU	TLYH-YD	DD-TC	DUOCLY
	16g00 - 16g50	HOA SINH	BH NOI KHOA			GIAIPHAU	TLYH-YD	DD-TC	DUOCLY
		P. 1.02 TTXN-TN	P. 16 KHU B			P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	P. 507 KHU A2	P. 508 KHU A2
Thứ 6	08g00 - 08g50		DUOC LY		THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	GIAIPHAU	DCS1-2A/ TT ĐĐSKTE	SLB-MD
	09g00 - 09g50		DUOC LY		THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	GIAIPHAU	DCS1-2A/ TT ĐĐSKTE	SLB-MD
	10g00 - 10g50		DUOC LY		THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	GIAIPHAU	DCS1-2A/ TT ĐĐSKTE	SLB-MD
	11g00 - 11g50		DUOC LY		THLS & THCĐ 4	TRIETHOC	GIAIPHAU	DCS1-2A/ TT ĐĐSKTE	SLB-MD
	13g00 - 13g50		P. 16 KHU B			P. 1 KHU B	P. 2 KHU B	Ộ MÔN/P. 507 KHU A	P. 1.16 TTXN-TN
	14g00 - 14g50		QUD 1	TT KTX CB	NCKH	TLYH-YD	HOAHOC	SKMT	SKMT
	15g00 - 15g50		QUD 1	TT KTX CB	NCKH	TLYH-YD	HOAHOC	SKMT	SKMT
	16g00 - 16g50		QUD 1	TT KTX CB	NCKH	TLYH-YD	HOAHOC	SKMT	SKMT
			P. 16 KHU B	BỘ MÔN	P. 11 KHU B	P. 1 KHU B	P. 2 KHU B		P. 1.16 TTXN-TN
Thứ 7	08g00 - 08g50							GDTC	
	09g00 - 09g50							GDTC	
	10g00 - 10g50							GDTC	
	11g00 - 11g50							GDTC	
	13g00 - 13g50					KHU B	KHU B		
	14g00 - 14g50					GDTC	GDTC		
	15g00 - 15g50					GDTC	GDTC		
	16g00 - 16g50					GDTC	GDTC		
						KHU B	KHU B		

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 05 (TỪ 06/10/2024 – 11/10/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 05	9 NDD PARAMEDIC(2)	10 CNDD GMHS(2)	11 CNDD3	12 NDD PARAMEDIC(3)	13 CNDD GMHS(3)	14 CNDD4	15 NDD PARAMEDIC(4)	16 CNDD GMHS(4)
	06/10-11/10	19	39	179	19	39	110	7	30
Thứ 2	08g00 - 08g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	
	09g00 - 09g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	
	10g00 - 10g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	
	11g00 - 11g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	
	13g00 - 13g50	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B		BỘ MÔN	
	14g00 - 14g50			CSSKNLCB NGOAIKHOA			CSNBCC&CSTC	TT HTĐNTLVDVYTKC	
	15g00 - 15g50			CSSKNLCB NGOAIKHOA			CSNBCC&CSTC	TT HTĐNTLVDVYTKC	
	16g00 - 16g50			CSSKNLCB NGOAIKHOA			CSNBCC&CSTC	TT HTĐNTLVDVYTKC	
				P. 3 KHU B			P. 4 KHU B	BỘ MÔN	
Thứ 3	08g00 - 08g50	SLB-MD	SLB-MD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	09g00 - 09g50	SLB-MD	SLB-MD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	10g00 - 10g50	SLB-MD	SLB-MD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	11g00 - 11g50	SLB-MD	SLB-MD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	13g00 - 13g50	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B				P. 3 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B
	14g00 - 14g50	DUOCLY	DUOCLY	CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBCC&CSTCNC	CSNBCC&CSTCNC	CCNBV 1	
	15g00 - 15g50	DUOCLY	DUOCLY	CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBCC&CSTCNC	CSNBCC&CSTCNC	CCNBV 1	
	16g00 - 16g50	DUOCLY	DUOCLY	CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBCC&CSTCNC	CSNBCC&CSTCNC	CCNBV 1	
		P. 9 KHU B	P. 9 KHU B	P. 3 KHU B	P. 18 KHU B		P. 4 KHU B	P. 13 KHU B	
Thứ 4	08g00 - 08g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	GMHS CKBL 1
	09g00 - 09g50	ĐDCS1	ĐDCS1	LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	GMHS CKBL 1
	10g00 - 10g50			LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	GMHS CKBL 1
	11g00 - 11g50			LSĐCSVN	LSĐCSVN	LSĐCSVN		TT UPTH	GMHS CKBL 1
	13g00 - 13g50	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B		BỘ MÔN	P. 15 KHU B
	14g00 - 14g50	DD-TC		CSSKNLCB NGOAIKHOA					GMHS CKBL 1
	15g00 - 15g50	DD-TC		CSSKNLCB NGOAIKHOA					GMHS CKBL 1
	16g00 - 16g50	DD-TC		CSSKNLCB NGOAIKHOA					GMHS CKBL 1
		P. 14 KHU B		P. 3 KHU B					P. 15 KHU B
Thứ 5	08g00 - 08g50	ĐGSKTĐD	ĐGSKTĐD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	09g00 - 09g50	ĐGSKTĐD	ĐGSKTĐD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	10g00 - 10g50	ĐGSKTĐD	ĐGSKTĐD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	11g00 - 11g50	ĐGSKTĐD	ĐGSKTĐD				QLĐD	QLĐD	QLĐD
	13g00 - 13g50	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B				P. 3 KHU B	P. 3 KHU B	P. 3 KHU B
	14g00 - 14g50	SKMT		CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBUT&CSGN	CSNBUT&CSGN	CCNBV2	
	15g00 - 15g50	SKMT		CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBUT&CSGN	CSNBUT&CSGN	CCNBV2	
	16g00 - 16g50	SKMT		CSSKNBTN	DUỢC LS GMHS	CSNBUT&CSGN	CSNBUT&CSGN	CCNBV2	
		P. 14 KHU B		P. 3 KHU B	P. 18 KHU B		P. 4 KHU B	P. 13 KHU B	
Thứ 6	08g00 - 08g50	DD-TC					CSNBCC&CSTCNC		
	09g00 - 09g50	DD-TC					CSNBCC&CSTCNC		
	10g00 - 10g50	DD-TC					CSNBCC&CSTCNC		
	11g00 - 11g50	DD-TC					CSNBCC&CSTCNC		
	13g00 - 13g50	P. 9 KHU B					P. 4 KHU B		
	14g00 - 14g50			CSSKNLCB NGOAIKHQ	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC	DALIEU	TT HTĐNTLVDVYTKC	
	15g00 - 15g50			CSSKNLCB NGOAIKHQ	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC	DALIEU	TT HTĐNTLVDVYTKC	
	16g00 - 16g50			CSSKNLCB NGOAIKHQ	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC	DALIEU	TT HTĐNTLVDVYTKC	
				P. 3 KHU B	P. 14 KHU B	P. 18 KHU B	P. 4 KHU B	BỘ MÔN	
Thứ 7	08g00 - 08g50								
	09g00 - 09g50								
	10g00 - 10g50								
	11g00 - 11g50								
	13g00 - 13g50								
	14g00 - 14g50								
	15g00 - 15g50								
	16g00 - 16g50								

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 05 (TỪ 06/10/2024 – 11/10/2024)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỐI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 05	17 CNDD HS(4)	18 CNHOSINH1	19 CNHOSINH2	20 CNKTPHCN1	21 CNKTPHCN2	22 CNKTPHCN3	23 CNKTPHCN4	24 CNKTHAYHI
	06/10-11/10	18	26	26	30	29	29	24	54
Thứ 2	08g00 - 08g50	THLS		V-KS (VS)		TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	09g00 - 09g50	THLS		V-KS (VS)		TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	10g00 - 10g50	THLS		V-KS (VS)		TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	11g00 - 11g50	THLS		V-KS (VS)		TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	13g00 - 13g50	THLS	SHDT	P. 1.08 TTXN-TN	NGOAINGU	BỘ MÔN			GDTC
	14g00 - 14g50	THLS	SHDT	DDTC	NGOAINGU	TT CĐHA			GDTC
	15g00 - 15g50	THLS	SHDT	DDTC	NGOAINGU	TT CĐHA			GDTC
16g00 - 16g50	THLS	SHDT	DDTC	NGOAINGU	TT CĐHA			GDTC	
			P. 1.09 TTXN-TN	P. 1.08 TTXN-TN	P. 1.10 TTXN-TN		P. 13 KHU B		KHU B
Thứ 3	08g00 - 08g50	THLS	TLYH-YĐ		TT TINHOC			TT VLTLTT-CNC	GIAI PHAU
	09g00 - 09g50	THLS	TLYH-YĐ		TT TINHOC			TT VLTLTT-CNC	GIAI PHAU
	10g00 - 10g50	THLS	TLYH-YĐ		TT TINHOC			TT VLTLTT-CNC	GIAI PHAU
	11g00 - 11g50	THLS	TLYH-YĐ		TT TINHOC			TT VLTLTT-CNC	GIAI PHAU
	13g00 - 13g50	THLS	P. 11 KHU B		BỘ MÔN				P. 5 KHU B
	14g00 - 14g50	THLS	GDTC	KSNK	TT TINHOC	TT LGCN			TIN HOC
	15g00 - 15g50	THLS	GDTC	KSNK	TT TINHOC	TT LGCN			TIN HOC
16g00 - 16g50	THLS	GDTC	KSNK	TT TINHOC	TT LGCN			TIN HOC	
			KHU B	P. 14 KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN			P. 5 KHU B
Thứ 4	08g00 - 08g50	THLS	TINHOCĐC		GIAIPHAU	VĐTL	&VLTL TIMMACH-HOHAP		SH - DT
	09g00 - 09g50	THLS	TINHOCĐC		GIAIPHAU	VĐTL	&VLTL TIMMACH-HOHAP		SH - DT
	10g00 - 10g50	THLS	TINHOCĐC		GIAIPHAU	VĐTL	&VLTL TIMMACH-HOHAP		SH - DT
	11g00 - 11g50	THLS	TINHOCĐC		GIAIPHAU	VĐTL	&VLTL TIMMACH-HOHAP		SH - DT
	13g00 - 13g50	THLS	P. 10 KHU B		P. 11 KHU B	P. 12 KHU B	BỘ MÔN		P. 1.09 TTXN-TN
	14g00 - 14g50	THLS	GIAIPHAU	TT ĐDCS	TT XS-TKYH	VANDONGHOC	TT CĐHA		NGOAI NGU I
	15g00 - 15g50	THLS	GIAIPHAU	TT ĐDCS	TT XS-TKYH	VANDONGHOC	TT CĐHA		NGOAI NGU I
16g00 - 16g50	THLS	GIAIPHAU	TT ĐDCS	TT XS-TKYH	VANDONGHOC	TT CĐHA		NGOAI NGU I	
			P. 10 KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 12 KHU B	P. 13 KHU B		P. 1.09 TTXN-TN
Thứ 5	08g00 - 08g50	THLS		DUOCLY				TT VLTLTT-CNC	TLYH - YD
	09g00 - 09g50	THLS		DUOCLY				TT VLTLTT-CNC	TLYH - YD
	10g00 - 10g50	THLS		DUOCLY				TT VLTLTT-CNC	TLYH - YD
	11g00 - 11g50	THLS		DUOCLY				TT VLTLTT-CNC	TLYH - YD
	13g00 - 13g50	THLS		P. 1.09 TTXN-TN	SLB-MD	TT TINHOC	TT LGCN		P. 1.08 TTXN-TN
	14g00 - 14g50	THLS			SLB-MD	TT TINHOC	TT LGCN		
	15g00 - 15g50	THLS			SLB-MD	TT TINHOC	TT LGCN		
16g00 - 16g50	THLS			SLB-MD	TT TINHOC	TT LGCN			
				P. 1.09 TTXN-TN	BỘ MÔN	BỘ MÔN			
Thứ 6	08g00 - 08g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT DDTC	GDTC	TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	09g00 - 09g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT DDTC	GDTC	TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	10g00 - 10g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT DDTC	GDTC	TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	11g00 - 11g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT DDTC	GDTC	TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP			
	13g00 - 13g50	THLS	P. 1.05 TTXN-TN	BỘ MÔN	KHU B		BỘ MÔN		
	14g00 - 14g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT ĐDCS		BH NOI-NGOAI	TT CĐHA		
	15g00 - 15g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT ĐDCS		BH NOI-NGOAI	TT CĐHA		
16g00 - 16g50	THLS	TT KNGTTTHNN	TT ĐDCS		BH NOI-NGOAI	TT CĐHA			
			P. 1.05 TTXN-TN	BO MON		P. 12 KHU B	P. 13 KHU B		
Thứ 7	08g00 - 08g50						TTHCM		TRJET
	09g00 - 09g50						TTHCM		TRJET
	10g00 - 10g50						TTHCM		TRJET
	11g00 - 11g50						TTHCM		TRJET
	13g00 - 13g50						P. 13 KHU B		P. 1.09 TTXN-TN
	14g00 - 14g50								TRJET
	15g00 - 15g50								TRJET
16g00 - 16g50								TRJET	
									P. 1.09 TTXN-TN

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 05 (TỪ 06/10/2024 – 11/10/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 05	25 CNKTHAYH2	26 CNKTHAYH3	27 CNKTHAYH4	28 CNKTXN1	29 CNKTXN2	30 CNKTXN3	31 CNKTXN4
	06/10-11/10	54	34	48	50	47	47	50
Thứ 2	08g00 - 08g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	GIẢI PHAU	TT KYSINHS1		THLS
	09g00 - 09g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	GIẢI PHAU	TT KYSINHS1		THLS
	10g00 - 10g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	GIẢI PHAU	TT KYSINHS1		THLS
	11g00 - 11g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	GIẢI PHAU	TT KYSINHS1		THLS
			P. 17 KHU B		P. 5 KHU B	BỘ MÔN		
	13g00 - 13g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	TIN HOC	CNXHKH	VISINH3	THLS
	14g00 - 14g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	TIN HOC	CNXHKH	VISINH3	THLS
Thứ 3	15g00 - 15g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	TIN HOC	CNXHKH	VISINH3	THLS
	16g00 - 16g50		KTC CL ĐT 1	THBV 3	TIN HOC	CNXHKH	VISINH3	THLS
			P. 17 KHU B		P. 5 KHU B	P. 1.07 TTXN-TN	P. 1.05 TTXN-TN	
	08g00 - 08g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	HOA HOC		TT KYSINH3	THLS
	09g00 - 09g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	HOA HOC		TT KYSINH3	THLS
	10g00 - 10g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	HOA HOC		TT KYSINH3	THLS
	11g00 - 11g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	HOA HOC		TT KYSINH3	THLS
Thứ 4		P. 16 KHU B	P. 17 KHU B		P. 1.05 TTXN-TN		BỘ MÔN	
	13g00 - 13g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	SH - DT	SLB - MD	TT KYSINH3	THLS
	14g00 - 14g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	SH - DT	SLB - MD	TT KYSINH3	THLS
	15g00 - 15g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	SH - DT	SLB - MD	TT KYSINH3	THLS
	16g00 - 16g50	NLCPPTAYH 1	TCH HA X-Q	THBV 3	SH - DT	SLB - MD	TT KYSINH3	THLS
		P. 16 KHU B	P. 17 KHU B		P. 1.05 TTXN-TN	P. 1.07 TTXN-TN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50			THBV 3	GDTC	CNXHKH	HOASINH3	THLS
Thứ 5	09g00 - 09g50			THBV 3	GDTC	CNXHKH	HOASINH3	THLS
	10g00 - 10g50			THBV 3	GDTC	CNXHKH	HOASINH3	THLS
	11g00 - 11g50			THBV 3	GDTC	CNXHKH	HOASINH3	THLS
			NLCPPTAYH 2	THBV 3	KHU B	P. 1.07 TTXN-TN	P. 7 KHU B	
	13g00 - 13g50		NLCPPTAYH 2	THBV 3	TRiet	VI SINH 1	HH3 (HHĐM)	THLS
	14g00 - 14g50		NLCPPTAYH 2	THBV 3	TRiet	VI SINH 1	HH3 (HHĐM)	THLS
	15g00 - 15g50		NLCPPTAYH 2	THBV 3	TRiet	VI SINH 1	HH3 (HHĐM)	THLS
Thứ 6	16g00 - 16g50		NLCPPTAYH 2	THBV 3	TRiet	VI SINH 1	HH3 (HHĐM)	THLS
			P. 17 KHU B		P. 9 KHU B	P. 1.07 TTXN-TN	P. 7 KHU B	
	08g00 - 08g50	SLB - MD		THBV 3	TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	09g00 - 09g50	SLB - MD		THBV 3	TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	10g00 - 10g50	SLB - MD		THBV 3	TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	11g00 - 11g50	SLB - MD		THBV 3	TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
		P. 1.10 TTXN-TN			P. 1.05 TTXN-TN	P. 1.07 TTXN-TN	P. 7 KHU B	
Thứ 7	13g00 - 13g50	CNXHKH		THBV 3	NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
	14g00 - 14g50	CNXHKH		THBV 3	NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
	15g00 - 15g50	CNXHKH		THBV 3	NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
	16g00 - 16g50	CNXHKH		THBV 3	NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
		P. 1.10 TTXN-TN			P. 1.05 TTXN-TN	P. 1.07 TTXN-TN	P. 7 KHU B	
	08g00 - 08g50			THBV 3	GDTC	HH1	XNTB2	THLS
	09g00 - 09g50			THBV 3	GDTC	HH1	XNTB2	THLS
Thứ 8	10g00 - 10g50			THBV 3	GDTC	HH1	XNTB2	THLS
	11g00 - 11g50			THBV 3	GDTC	HH1	XNTB2	THLS
					KHU B	P. 1.07 TTXN-TN	P. 1.08 TTXN-TN	
	13g00 - 13g50			THBV 3		HOASINH1	TT KYSINH3	THLS
	14g00 - 14g50			THBV 3		HOASINH1	TT KYSINH3	THLS
	15g00 - 15g50			THBV 3		HOASINH1	TT KYSINH3	THLS
	16g00 - 16g50			THBV 3		HOASINH1	TT KYSINH3	THLS
Thứ 9						P. 1.07 TTXN-TN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50		LSĐCSVN					
	09g00 - 09g50		LSĐCSVN					
	10g00 - 10g50		LSĐCSVN					
	11g00 - 11g50		LSĐCSVN					
			P. 17 KHU B					
	13g00 - 13g50		LSĐCSVN					
Thứ 10	14g00 - 14g50		LSĐCSVN					
	15g00 - 15g50		LSĐCSVN					
	16g00 - 16g50		LSĐCSVN					
			P. 17 KHU B					
	08g00 - 08g50							
	09g00 - 09g50							
	10g00 - 10g50							